

Số: 1685 /KH-CNPC

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Xử lý chất thải năm 2024

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 212/GPMT-BTNMT cấp ngày 28/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Công văn số 2408/ĐLTKV - KH ngày 07/12/2023 của Tổng công ty Điện lực - TKV về việc tạm giao/Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Căn cứ Quy trình quản lý chất thải trong Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn-TKV ban hành theo Quyết định số 703/QĐ-CNPC ngày 07/7/2020;

Căn cứ vào tình hình phát sinh chất thải trong những năm vừa qua.

Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV ban hành kế hoạch xử lý chất thải năm 2024 như sau:

1. Nội dung công việc cần thuê xử lý

TT	Tên chất thải	Mã CTNH	Trạng thái tồn tại	ĐV	Khối lượng dự kiến	Ghi chú
I	CHẤT THẢI NGUY HẠI					
1	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	17 02 03	Lỏng	kg	35 000	NH
2	Chất hấp thụ, vật liệu lọc (bao gồm cả vật liệu lọc dầu chưa nêu tại các mã khác), giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	18 02 01	Rắn	kg	2000	KS
3	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	16 01 06	Rắn	kg	50	NH
4	Thiết bị thải có các bộ phận, linh kiện điện tử (trừ bản mạch điện tử không chứa các chi tiết có các thành phần nguy hại)	19 02 05	Rắn	kg	100	NH

5	Bộ lọc dầu	15 01 02	Rắn	kg	400	NH
6	Ăc quy chì thải	19 06 01	Rắn	kg	26 000	NH
7	Bao bì mềm (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải	18 01 01	Rắn	kg	300	KS
8	Bao bì nhựa cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải	18 01 03	Rắn	kg	800	KS
9	Bao bì cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH) thải bằng các vật liệu khác (như composit)	18 01 04	Rắn	kg	200	KS
10	Bao bì kim loại cứng (đã chứa chất khi thải ra là CTNH, hoặc chứa áp suất chưa bảo đảm rỗng hoặc có lớp lót rắn nguy hại như amiang) thải	18 01 02	Rắn	kg	1200	KS
11	Hộp chứa mực in (loại có các thành phần nguy hại trong nguyên liệu sản xuất mực) thải	08 02 04	Rắn	kg	10	KS
12	Các loại vật liệu cách nhiệt thải khác có hay bị nhiễm các thành phần nguy hại	11 06 02	Rắn	kg	6000	KS
13	Que hàn thải có các kim loại nặng hoặc thành phần nguy hại	07 04 01	Rắn	kg	50	KS
14	Tro bay và bụi lò hơi có dầu (chỉ áp dụng trong trường hợp sử dụng nhiên liệu mặc định là dầu, không áp dụng nếu chỉ dùng dầu để khởi động)	04 01 01	Rắn	kg	1000	KS
15	Bê tông, gạch, ngói, tấm ốp và gốm sứ thải (hỗn hợp hay phân lập) có các thành phần nguy hại	11 01 01	Rắn	kg	850	KS
16	Vật liệu cách nhiệt có amiang thải	11 06 01	Rắn	kg	500	KS
17	Chất thải lẫn dầu từ quá trình xử lý nước làm mát	05 05 04	Lỏng	kg	2000	KS
18	Vật thể dùng để mài đã qua sử dụng có các thành phần nguy hại (ví dụ đá mài, giấy ráp...)	07 03 10	Rắn	kg	120	KS
19	Bao bì cứng thải (không chứa hoá chất nông nghiệp có gốc halogen hữu cơ)	14 01 06	Rắn	kg	200	KS
II	CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG					
1	Ống cao su, cao su, bàn ghế hỏng	Không	Rắn	kg	2000	
2	Tấm nhựa tản nhiệt Tháp làm mát	Không	Rắn	kg	1500	

3	Cánh quạt tháp làm mát bằng nhựa Composit	Không	Rắn	kg	2000	
4	Ống nhựa PVC, vật liệu nhựa không qua sử dụng chứa/tiếp xúc các chất nguy hại/hóa chất trong sản xuất có kích thước không xác định	Không	Rắn	kg	1500	
5	Kính thủy tinh thải	Không	Rắn	kg	1500	

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Phòng Kỹ thuật - An toàn

- Chủ trì kiểm tra việc lưu chứa chất thải nguy hại của các đơn vị, kho chất thải nguy hại Công ty và các vị trí có tập kết rác thải đảm bảo không để lẫn chất thải nguy hại vào các loại chất thải khác hoặc vị trí không đạt yêu cầu.

- Chủ trì kiểm tra công tác thu gom các loại chất thải phát sinh trong sản xuất, quá trình lưu chứa tạm thời.

- Phối hợp với Phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư kiểm tra năng lực của đơn vị xử lý chất thải nguy hại trước khi ký hợp đồng.

- Phối hợp với Phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư, các đơn vị trong công ty và các đơn vị thi công bên ngoài nhập chất thải nguy hại vào kho của công ty, yêu cầu thời điểm chuyển giao và phối hợp việc chuyển giao chất thải nguy hại cho đơn vị xử lý.

- Lưu các chứng từ xử lý chất thải nguy hại, lập báo cáo các cơ quan quản lý theo quy định.

- Giám sát nhân viên được giao nhiệm vụ phụ trách kho chất thải nguy hại thực hiện các quy định về quản lý chất thải nguy hại tại kho chất thải.

- Hướng dẫn các đơn vị phân loại các loại chất thải khi được yêu cầu.

2.2. Phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư

- Thực hiện các quy định về quản lý chất thải nguy hại tại kho chứa chất thải nguy hại: Lưu chứa chất thải nguy hại tại kho theo đúng các mã đã quy định. Thực hiện việc gắn dấu hiệu cảnh báo lên bao bì chứa tại kho.

- Tìm và ký hợp đồng với nhà thầu đủ năng lực thực hiện xử lý chất thải nguy hại, chất thải y tế của Công ty.

- Chủ trì việc nhận chất thải nguy hại từ các đơn vị trong Công ty, nhà thầu thi công và chuyển giao chất thải nguy hại cho đơn vị xử lý.

- Phối hợp với đơn vị xử lý phải hoàn thành thủ tục hồ sơ theo quy định sau 30 ngày và gửi các giấy tờ này cho Phòng Kỹ thuật - An toàn để lưu.

2.3. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Thực hiện các quy định về quản lý chất thải y tế: Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc phân loại, thu gom, lưu giữ và chuyển giao chất thải y tế cho đơn vị xử lý.

2.4. Các đơn vị khác

- Phòng Tài chính - Kế toán phối hợp trong quá trình chuyển giao chất thải nguy hại.

- Các Phân xưởng: Vận hành, Sửa chữa thực hiện thu gom chất thải nguy hại phát sinh, lưu chứa tạm thời và nhập kho chất thải nguy hại của Công ty vào **15 giờ thứ 6 hàng tuần**. Trong trường hợp khác sẽ do Lãnh đạo Công ty quyết định.

- Trước khi nhập kho phải phân loại chất thải nguy hại riêng biệt.

Đối với các loại rác thải khác không có trong danh mục chất thải nguy hại đã ban hành theo Quy trình quản lý chất thải trong Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn-TKV ban hành theo Quyết định số 703/QĐ-CNPC ngày 07/7/2020 sẽ được tập kết gọn gàng tại khu vực của các đơn vị. Khi cần chuyển đi, các đơn vị liên hệ với Phòng Kỹ thuật - An toàn để thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch xử lý chất thải năm 2024 của Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV, yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm túc, khi có phát sinh phải báo cáo Lãnh đạo công ty kịp thời./.

Nơi nhận:

- GD (e-copy, b.c);
- Các PGD (e-copy);
- Các đơn vị;
- Tổ trưởng ca;
- Lưu VT, KTAT, DHL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Xuân Trường